TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**
Số:56/2019/QĐST- HNGĐ	Quế Võ, ngày 24 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2019/TLST-HNGĐ ngày 08/5/2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1995

HKTT: Thôn Vĩnh Thế, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

STQ: Thôn Đa Cấu, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn E, sinh năm 1993

STQ: Thôn Vĩnh Thế, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn E.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn E tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con chung là Nguyễn Quỳnh Mai, sinh ngày 30/5/2016 cho chị Hoàng Thị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh E có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đ/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh E có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật và không ai được cản trở anh E thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung, công nợ, công sức:* Không có.

- *Án phí*: Chị Hoàng Thị H tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0002949 ngày 08/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. (Chị H đã nộp đủ)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Quế Võ;*
- *UBND xã Đại Xuân;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuyết Mai

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).